

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2018/HS-ST

Ngày 26 - 6 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Sỹ Hùng

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Quang Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N (tên gọi khác: không), sinh năm 1994 tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Nơi cư trú: khóm A, phường B, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Ng; Vợ, con: chưa có; tiền án: 01 lần, 19/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2016, tiền sự: Không; Nhân thân: xấu; bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Cái Tàu theo bản án số 16/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Kim Th, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm A, phường B, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/8/2017, Nguyễn Văn N rủ Đường Minh H đi cướp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. N điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo 4 màu đỏ đen biển số 69B1 – 106.31 chở H ngồi sau đi trên địa bàn thành phố Cà Mau tìm tài sản để cướp giật. Thực hiện ý định đó, đến khoảng 10 giờ 30 phút N

phát hiện chị Nguyễn Kim Th, sinh năm 1982 đang chạy xe đến cầu Gành Hào từ phường 7 qua phường 8, thành phố Cà Mau. Chị Th để điện thoại Iphone 6 Plus trong túi quần chống nắng nhô cao ra nên N chỉ cho H. Đến trước nhà số 130C đường Nguyễn Tất Thành, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau thì N chạy xe áp sát xe chị Thoa để H giật điện thoại di động của chị Th rồi tăng ga bỏ chạy. Trong ốp lưng của điện thoại chị Th có 01 thẻ ATM và một biên lai chuyển tiền, H vứt bỏ ốp lưng và các giấy tờ trên. Riêng điện thoại H bán cho người tên V với giá 1.000.000 đồng, H chia cho N 500.000 đồng.

Tại Kết luận số 152/KL - HĐĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận:

Tính vào thời điểm tháng 8 năm 2017:

01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, giá trị còn lại là 60%.

20.000.000 đồng x 60% = 12.000.000 đồng.

Ngày 30/8/2017, Nguyễn Văn N tiếp tục hành vi cướp giật tài sản tại huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Ngày 02/9/2017, Nam bị mời làm việc và N đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản tại thành phố Cà Mau. Lời khai của N phù hợp với trích xuất camera an ninh và phù hợp với lời khai của người bị hại.

Ngày 13/9/2017 chị Lê Phương Tr là nhân viên của quán cà phê . Com giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau một điện thoại di động của chị Th đã bị N và H cướp giật. Chị Tr tình bày, điện thoại trên là của một người tên V nhờ chị giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau vì đây là điện thoại Vũ mua của người khác.

Ngày 11/10/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành kiểm tra điện thoại có sự chứng kiến của N và N xác nhận chính là điện thoại mà N và H đã cướp giật của chị Th vào ngày 28/8/2017. Cùng ngày Cơ quan điều tra đã trả điện thoại trên cho chị Thoa.

Đối với xe một tô hiệu Nouvo 4 màu đỏ đen biển số 69B1 – 106.31 là xe của N, xe trên đang bị công an huyện Thới Bình tạm giữ để xử lý trong vụ án khác.

Đối với Đường Minh H đã được xét xử tại bản án số: 100/2018/HS-ST , ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với người tên V đã mua điện thoại di động do N và H cướp giật của chị Th, do không xác định được họ tên địa chỉ cụ thể nên tách ra giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 65/KSĐT-KT ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Nam từ 04 đến 05 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Qua tranh luận; Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 28/8/2017, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo 4 màu đỏ đen biển số 69B1 – 106.31 chở H ngồi sau đi tìm tài sản để cướp giật. Đến khoảng 10 giờ 30 phút N phát hiện chị Nguyễn Kim Th đang chạy đến cầu Gành Hào từ phường 7 qua phường 8, thành phố Cà Mau. Chị Th để điện thoại Iphone 6 Plus trong túi quần nên N chạy theo đến trước nhà số 130C đường Nguyễn Tất Thành, khóm 7, phường 8, thành phố Cà Mau thì N chạy áp sát xe chị Th và H giật điện thoại di động của chị Th và tăng ga bỏ chạy.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là có cơ sở chấp nhận, bởi lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức được việc cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, phải bị pháp luật trừng trị, nhưng do bản tính lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Thực tế bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại, để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi để thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác bị cáo đã dùng xe mô tô làm phương tiện, bị cáo thực hiện hành vi rồi nhanh chóng để tẩu thoát, hành vi đó là “dùng thủ đoạn nguy hiểm”.

Tại Kết luận số 152/KL - HĐĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, giá trị còn lại là 12.000.000 đồng.

Do đó Cáo trạng số 65/KSĐT-KT ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi giật được điện thoại H đã mang đi bán được 1.000.000 đồng, bị cáo được chia 500.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi giữa ban ngày và thực hiện một cách táo bạo, công khai, liều lĩnh nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác. Bản thân bị cáo biết rõ việc dùng xe mô tô để thực hiện hành vi cướp giật và nhanh chóng tẩu thoát là rất nguy hiểm vì nó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của con người, vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi của bị cáo, đã thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi của bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật mà hành vi đó còn gây hoang mang, bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân,

làm cho quần chúng nhân dân không an tâm lao động sản xuất, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhân thân xấu, ngày 19/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2016, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu thêm tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa bị phát hiện nên bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội tại huyện Thới Bình và đang chấp hành bản án theo bản án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, đồng thời cũng để nhằm răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Do bị cáo Nguyễn Văn N đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu theo bản án số 16/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên áp dụng khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định pháp luật là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: chị Thoa đã nhận lại điện thoại và không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không đặc ra xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus đã thu hồi và trao trả cho bị hại, nên không đặt ra xem xét. Riêng xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69B1-106.31 của bị cáo N dùng để cướp giật tài sản đã được xử lý tại bản án số 16/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau nên không đề cập xử lý.

[8] Đối với Đường Minh H đã được xét xử tại bản án số: 100/2018/HS-ST, ngày 11/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau nên không đề cập xử lý trong vụ án này. Đối với người tên V do không biết rõ họ tên và địa chỉ nên tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau. Đối với số tiền 1.000.000 đồng do bán điện thoại, sẽ được xử lý khi làm việc được với Vũ. Do đó tách ra không giải quyết trong vụ án này.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 136; điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

2/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp hình phạt bản án số 16/2018/HSST ngày 25/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Hình phạt chung bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành là 07 (bảy) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2017.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Thành phố Cà Mau;
- CAND Thành phố Cà Mau;
- TAND Tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toa

Đã Ký

Đinh Cẩm Đào

